

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẾN LÚC  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2021/HS-ST  
Ngày: 09-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Đông

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Cao – Cán bộ hưu trí

Ông Nguyễn Ngọc Ân – Cán bộ hưu trí

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:*** ông Nguyễn Khắc Bình - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 04 và 09 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hoàng Đ1**, sinh năm 1996; Nơi cư trú: ấp 9, xã Lương H, huyện Bến L, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị Bích Th; Bản thân có vợ tên Ngụy Tú Ph và có một người con sinh năm 2019; Tiền sự: không; tiền án: Ngày 11/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt chính ngày 04/8/2018, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2021 cho đến nay (có mặt).

***- Bị hại:*** Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1971 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp 9, xã Lương H, huyện Bến L, tỉnh Long An.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Bà Phạm Thị Bích Th, sinh năm 1976 (có mặt);

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1971 (có mặt);

Cùng nơi cư trú: ấp 9, xã Lương H, huyện Bến L, tỉnh Long An.

3. Ông Phạm Ngọc D, sinh năm 1969 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp 9, xã Lương H, huyện Bến L, tỉnh Long An.

- *Người làm chứng*: Bà Huỳnh Thị T (vắng mặt), ông Huỳnh Ngọc V (vắng mặt);

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 26/12/2018, Nguyễn Hoàng Đ1 đi bộ từ nhà thuộc ấp 9, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức dọc theo đường kênh Gia Miêng để ra đường tỉnh 830 đến nơi làm việc. Trên đường đi, Đ1 phát hiện 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Fi, màu xanh bạc, biển số 62N1-566.89 của bà Nguyễn Thị H1 đang đậu dọc theo đường kênh Gia Miêng, đầu xe hướng sông Vàm Cỏ Đông, đuôi xe hướng ra đường tỉnh 830, trên xe còn cắm sẵn chìa khóa, không người trông coi nên Đ1 nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài. Đ1 đi lại gần tiếp cận và leo lên xe Honda Future Fi để máy tẩu thoát theo đường kênh Gia Miêng hướng ra sông Vàm Cỏ Đông. Bà H1 phát hiện Đ1 điều khiển xe mô tô bỏ chạy liền tri hô; ông Huỳnh Ngọc V nghe tiếng tri hô nên dừng xe mô tô của mình truy đuổi nhưng không kịp. Trên đường truy đuổi, ông V gặp bà Huỳnh Thị T đang đứng ven đường, ông V hỏi bà T “có thấy ai điều khiển xe chạy ngang qua không” thì được bà T trả lời “con ông H chạy ngang qua rất nhanh”. Đ1 điều khiển xe mô tô 62N1-566.89 đến vòng xoay ngã 5, thị trấn Bến Lức, tại đây Đ1 gặp một người thanh niên tên Bi (không rõ lai lịch) cầm xe với số tiền 5.000.000đồng, Đ1 tiêu xài cá nhân hết 500.000đồng, còn lại 4.500.000đồng. Sau đó, Bà H1 đến Công an xã Lương Hòa trình báo sự việc, Công an xã triệu tập Đ1 về trụ sở làm việc, tại đây Đ1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp lại số tiền 4.500.000đồng. Công an xã Lương Hòa chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức giải quyết theo thẩm quyền. Trong quá trình điều tra, ngày 29/12/2018 Đ1 bỏ trốn khỏi nơi cư trú, ngày 11/7/2019 Cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã đối với Đ1, đến ngày 24/6/2021 Đ1 bị bắt giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐG ngày 16/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Lức kết luận xe Honda Future Fi trị giá 28.800.000đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 81/CT-VKSBL ngày 23/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Đ1 về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị H1 trình bày: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 26/12/2018, bà đậu xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Fi, màu xanh bạc, biển số 62N1-566.89 dọc theo đường kênh Gia Miêng để đi công việc thì bị

Đ1 lấy trộm. Về trách nhiệm dân sự, gia đình ông Đ1 đã bồi thường cho bà số tiền 36.000.000đồng, bà không yêu cầu gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, bà có đơn bãi nại xem xét giảm nhẹ hình phạt cho ông Đ1.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Đ1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ1 từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù;

- Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định, đang nuôi con nhỏ, gia đình khó khăn nên đề nghị căn cứ khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, không phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: bà Nguyễn Thị H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên đề nghị không xem xét đến.

- Về vật chứng của vụ án: đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại bị cáo số tiền 4.500.000đồng.

Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ1 khai tại tòa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 26/12/2018, bị cáo đi bộ từ nhà thuộc ấp 9, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức dọc đường kênh Gia Miệng để ra đường tỉnh 830 đến nơi làm việc. Trên đường đi, bị cáo phát hiện 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Fi, màu xanh bạc, biển số 62N1-566.89 đậu dọc theo đường kênh Gia Miệng, trên xe còn cắm sẵn chìa khóa, không người trông coi. Bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài, bị cáo leo lên xe Honda Future Fi để máy chạy đến vòng xoay ngã 5, thị trấn Bến Lức cầm cố cho người thanh niên tên Bì (không rõ lai lịch) với số tiền 5.000.000đồng, bị cáo tiêu xài hết 500.000đồng, còn lại 4.500.000đồng. Bị cáo đã nhờ cha ruột bồi thường cho bà H1 số tiền 36.000.000đồng. Hành vi của bị cáo bị truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng tội bị cáo, không oan.

Ông Nguyễn Văn H trình bày tại tòa: ông là cha ruột của bị cáo Đ1, bị cáo có nhờ ông bồi thường cho bà Nguyễn Thị H1 số tiền 36.000.000đồng; Số tiền này, ông tự nguyện nộp thay cho bị cáo Đ1, ông không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho ông số tiền này.

Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng vắng mặt nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Xét nội dung vụ án: bị cáo Nguyễn Hoàng Đ1 khai nhận tại tòa, bị cáo là người có đầy đủ năng lực, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 26/12/2018, bị cáo đi bộ từ nhà thuộc ấp 9, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức dọc đường kênh Gia Miêng để ra đường tỉnh 830 đến nơi làm việc. Trên đường đi, bị cáo phát hiện 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Fi, màu xanh bạc, biển số 62N1-566.89 đậu dọc theo đường kênh Gia Miêng, trên xe còn cắm sẵn chìa khóa, không người trông coi nên bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo lén lút lại gần tiếp cận xe, quan sát xung quanh không thấy ai, bị cáo leo lên xe Honda Future Fi để máy tàu thoát. Lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường vụ án và phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng trong vụ án. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ là tài sản của công dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Theo Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐG ngày 16/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức kết luận xe Honda Future Fi trị giá 28.800.000đồng. Như vậy, hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 11/8/2017, bị cáo Đ1 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt chính ngày 04/8/2018, chưa được xóa án tích. Ngày 26/12/2018, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra bị cáo Đ1 đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã ra quyết định truy nã đối với bị cáo. Hành vi bỏ trốn của bị cáo Đ1 đã gây khó khăn cho công tác điều tra, thể hiện thái độ không ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1

Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Quá trình điều tra, bị cáo đã nhờ cha ruột bồi thường toàn bộ số tiền 36.000.000đồng theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bản thân bị cáo đang nuôi vợ, con nhỏ; hiện tại vợ bị cáo chuẩn bị sinh người con thứ hai; bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét hình phạt: Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền về tài sản của công dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo vào ngày 11/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích; bị cáo không nhìn nhận hành vi của mình, lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm; cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên, khi lượng hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bản thân bị cáo phải nuôi vợ, con nhỏ; bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để xử phạt bị cáo mức án vừa có tính chất răn đe, vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với tính chất của vụ án và phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động chính của gia đình, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh rất khó khăn, phải nuôi vợ và con nhỏ nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị H1 đã nhận số tiền 36.000.000đồng. Bà H1 không yêu cầu bị cáo Đ1 phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[7] Về vật chứng của vụ án: Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại bị cáo Đ1 số tiền 4.500.000đồng.

[8] Về hành vi của đối tượng liên quan: Đối với hành vi của đối tượng tên Bi nhận cầm cố 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Fi, màu xanh bạc, biển số 62N1-566.89 do bị cáo trộm cắp mà có. Đề nghị Công an huyện Bến Lức tiếp tục xác minh, truy tìm, hoàn thiện hồ sơ để xử lý đối tượng tên Bi theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ1 01 (một) năm 03 (ba) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24/6/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hoàng Đ1 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (là ngày 09/11/2021) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Trả lại bị cáo Nguyễn Hoàng Đ1 số tiền 4.500.000đồng;

(vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2021).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ1 phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bến Lức;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Lưu: Án văn, Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Đông**